

Số: 2090/QĐ- UBND

Thanh Hoá, ngày 16 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà máy sản xuất, chế biến nông, lâm sản Ngọc Phụng tại xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 999/2015/QĐ-UBND ngày 26/3/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy định về thực hiện trình tự thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2202/SKHĐT-KTĐN ngày 31/5/2017 (kèm theo ý kiến tham gia của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, UBND huyện Thường Xuân); đề nghị của Hợp tác xã Chế biến lâm sản Ngọc Phụng tại Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư tháng 4/2017;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà máy sản xuất, chế biến nông, lâm sản Ngọc Phụng với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Chủ đầu tư: Hợp tác xã Chế biến lâm sản Ngọc Phụng; địa chỉ: Thôn Hòa Lâm, xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2. Hình thức đầu tư: Đầu tư trong nước.

3. Mục tiêu đầu tư: Sản xuất, chế biến sản phẩm nan thanh, gỗ pallet từ gỗ rừng trồng và tận thu sản xuất dăm gỗ nhằm mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu, để nâng cao giá trị sản phẩm lâm sản; góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Địa điểm xây dựng: Xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

5. Quy mô dự án:

- Xây dựng nhà xưởng sản xuất ván sàn, nan thanh (diện tích khoảng 400 m²), nhà điều hành (200 m²), xưởng sản xuất gỗ độn (200 m²), xưởng sản xuất dăm gỗ tận thu (200 m²), nhà trưng bày giới thiệu sản phẩm (200 m²), kho chứa thành phẩm ván sàn, nan thanh (200 m²), kho chứa thành phẩm gỗ độn (200 m²), nhà nghỉ ca nhân viên (200 m²), nhà ăn ca (100 m²), trạm cân điện tử (50 m²), nhà trục bảo vệ (20 m²), bể chứa nước sạch (50 m²), trạm biến áp (10 m²), bãi chứa thành phẩm dăm gỗ (500 m²), bãi để xe containe (500 m²), bãi để xe tải lớn (500 m²), bãi chứa nguyên liệu (1.000 m²), hệ thống sân đường nội bộ (2.000 m²), diện tích cây xanh cách ly (970 m²) và các công trình hạ tầng kỹ thuật, phụ trợ khác.

- Công suất: Dây chuyền chế biến gỗ xẻ nan thanh 1.500 m³/năm, gỗ xẻ balec 1.400 m³/năm, gỗ băm nghiền tận thu dăm gỗ (từ bìa, cành ngọn, đầu mẫu gỗ và các phế phẩm gỗ khác) khoảng 1.000 tấn/năm.

6. Diện tích đất dự kiến sử dụng: Khoảng 7.600m².

7. Phạm vi, ranh giới khu đất:

- Phạm vi của khu đất được xác định tại thửa số 70(1), 70(2), khoảnh 01, lô 10, bản đồ giao đất lâm nghiệp xã Ngọc Phụng tỷ lệ 1/10.000, đo vẽ năm 1995.

- Ranh giới cụ thể như sau:

+ Phía Đông Bắc: Giáp đường giao thông thôn (cách nhà ở các hộ dân qua đường điểm gần nhất khoảng 20 m);

+ Phía Đông Nam: Giáp đường giao thông theo quy hoạch (hiện là đất rừng trồng sản xuất của hộ gia đình Ông Thiệu Quang Thục);

+ Phía Tây Nam: Giáp đất rừng trồng sản xuất của hộ Ông Lê Đình Bình;

+ Phía Tây Bắc: Giáp đường giao thông liên xã.

8. Các yêu cầu về quy hoạch, môi trường:

- Tuân thủ các chỉ tiêu quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Thực hiện các biện pháp để giảm thiểu tác động đến môi trường trong quá trình thi công dự án và chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

9. Tổng vốn đầu tư của dự án: Khoảng 7,2 tỷ đồng.

10. Nguồn vốn: Vốn tự có của Hợp tác xã.

11. Thời gian hoạt động và tiến độ dự án:

- Thời gian hoạt động: 50 năm.

- Tiến độ thực hiện:

+ Khởi công xây dựng: Tháng 10/2017.

+ Hoàn thành đưa vào hoạt động: Tháng 4/2018.

12. Phương án quản lý, vận hành dự án: Hợp tác xã Chế biến lâm sản Ngọc Phụng trực tiếp quản lý và vận hành dự án theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Hợp tác xã Chế biến lâm sản Ngọc Phụng có trách nhiệm:

- Hoàn thành hồ sơ, thủ tục về đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường, sử dụng đất và ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án theo quy định;

- Nghiêm túc thực hiện cam kết theo phương án đầu tư đã được thẩm định; chỉ sản xuất dăm gỗ tận thu từ các phế phẩm, không sản xuất, chế biến dăm gỗ trực tiếp từ gỗ rừng trồng.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với UBND huyện Thường Xuân và các đơn vị liên quan cập nhật dự án Nhà máy sản xuất, chế biến nông, lâm sản Ngọc Phụng vào hệ thống các nhà máy sản xuất, chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh; đồng thời, cập nhật vùng nguyên liệu phục vụ cho hoạt động của nhà máy vào quy hoạch vùng nguyên liệu cho các nhà máy chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2025, trình duyệt theo quy định.

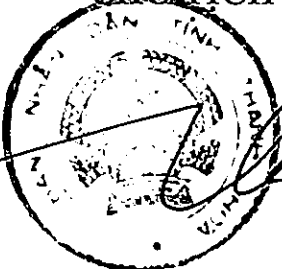
3. Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND huyện Thường Xuân và các đơn vị có liên quan theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn, giải quyết kịp thời những công việc có liên quan đến dự án đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất, chế biến nông, lâm sản Ngọc Phụng theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong thời gian 180 ngày kể từ ngày ký, nếu Hợp tác xã Chế biến lâm sản Ngọc Phụng không hoàn thành thủ tục về đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường, sử dụng đất theo quy định thì Quyết định này không còn giá trị pháp lý, Hợp tác xã không được bồi thường, hỗ trợ bất kỳ các khoản kinh phí đã đầu tư, chi phí liên quan đến dự án.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND huyện Thường Xuân, Giám đốc Hợp tác xã Chế biến lâm sản Ngọc Phụng và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4 QĐ;
- Sở Công Thương;
- Lưu: VT, THKH.

CHỦ TỊCH


Nguyễn Đình Xứng